

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HNGĐ-PT
Ngày: 05 - 9 - 2025
V/v “Ly hôn, tranh chấp
nuôi con chung khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Hồ Ngọc Tiếp

Các Thẩm phán: Bà Đoàn Thị Kiều Hương

Ông Trần Văn Lam

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Châu, Thẩm tra viên chính,
Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An: bà Phạm Thị Bằng Giang
- Kiểm sát viên.

Ngày 05/9/2025, tại phòng xử án, Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2025/TLPT – HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn” do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 17/2025/HNGĐ-ST ngày 17/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 129/2025/QĐXX-PT ngày 16 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 459/2025/QĐ-PT ngày 08/8/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Trương Thị P, sinh năm 1993

Địa chỉ thường trú: xóm I, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở hiện tại: xóm A xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (nay là xã V, tỉnh Nghệ An), vắng mặt (có văn bản xin vắng mặt)

2. Bị đơn: anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993

Địa chỉ: xóm I, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (nay là xã V, tỉnh Nghệ An), có mặt.

Người kháng cáo: anh Nguyễn Văn H - bị đơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/12/2024 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn - chị Trương Thị Phương trình B:

Chị P và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn ngày 27 tháng 5 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, hoàn toàn tự nguyện. Vợ chồng sống không hạnh phúc và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H ham chơi, không chăm lo gia đình và vợ con. Đến năm 2023, anh H thường đi làm xa, ăn chơi, ghen tuông mù quáng khiến vợ chồng mâu thuẫn ngày một trầm trọng dẫn đến ly thân nhau. Chị P yêu cầu ly hôn anh H và Tòa án đã chấp nhận cho ly hôn.

Về con chung: chị P, anh H có 02 con chung là Nguyễn Như N, sinh ngày 12/5/2016 và Nguyễn Nhật Á, sinh ngày 07/11/2021. Do hai bên ly thân nên anh H trực tiếp nuôi hai con chung từ đó đến nay. Nhiều lần chị P đến thăm con, đưa con về bên ngoại chơi thì bị gia đình bên nội và anh H xua đuổi, ngăn cấm. Tòa án đã quyết định giao cho chị P được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Nhật Á và anh H được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Như N.

Hiện anh H thường xuyên đi làm xa, để con lại cho ông bà nội các cháu (gần 70 tuổi) chăm sóc. Anh H kháng cáo xin được nuôi cả hai con nhưng chị P không chấp nhận mà tha thiết được nuôi hai con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: quá trình giải quyết vụ án, chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - anh Nguyễn Văn H trình bày:

Anh H thống nhất với chị P thời gian kết hôn, điều kiện, kết hôn hư chị P đã trình bày ở trên. Về hôn nhân, Tòa án đã xử cho chị P ly hôn anh H.

Về con chung: anh và chị P có 02 con chung là Nguyễn Như N, sinh ngày 12/5/2016 và Nguyễn Nhật Á sinh ngày 07/11/2021 như chị P khai. Tòa án đã quyết định giao cho chị P được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Nhật Á và anh H được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Như N. Do anh H mong muốn được trực tiếp nuôi hai con nên đã kháng cáo, yêu cầu được cấp phúc thẩm giao hai con chung cho anh H chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh H giữ nguyên kháng cáo. Nếu được chấp nhận, anh H không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: anh H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Trong đơn trình bày nguyện vọng ngày 20/12/2024, cháu Nguyễn Như N có nguyện vọng được ở với mẹ. Nhưng đến ngày 11/4/2025, cháu N thay đổi ý kiến và xin được ở với bố.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 17/2025/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử cho chị Trương Thị Phương ly H1 anh Nguyễn Văn H.

Về con chung:

Chị Trương Thị P được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Nhật Á, sinh ngày 07/11/2021.

Anh Nguyễn Văn H được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Như N, sinh ngày 12/5/2016.

Không giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 29/4/2025, anh Nguyễn Văn H kháng cáo với nội dung: yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết, chấp nhận cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Nguyễn Văn H giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị: căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: anh Nguyễn Văn H làm đơn kháng cáo trong hạn luật định, hình thức và nội dung đơn phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn – chị Trương Thị P, đã được triệu tập hợp lệ và chị P có đơn xin vắng mặt; bị đơn - anh Nguyễn Văn H có mặt. Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của anh Nguyễn Văn H về việc đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giao anh H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Chị P, anh H đều tha thiết được trực tiếp nuôi hai con chung và đều có điều kiện nuôi các con; đều có khả năng đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của các con chung nếu được giao quyền nuôi con. Cháu N mong muốn được ở với bố. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con chung, trên cơ sở xem xét khả năng, điều kiện nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên và nguyện vọng của hai bên; căn cứ quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con khi có lý do, căn cứ theo quy định pháp luật.

[3] Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 3 điều 144, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, các Điều 266, 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều: 51, 54, 56, khoản 1 Điều 59, các: Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn H về phần nuôi con chung. Giữ nguyên nội dung quyết định của Bản án sơ thẩm.

1.1. Giao con chung là Nguyễn Nhật Á, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2021 cho chị Trương Thị P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

1.2. Giao con chung là Nguyễn Như N, sinh ngày 12 tháng 5 năm 2016 cho anh Nguyễn Văn H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

1.3. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Án phí:

2.1. Chị Trương Thị P phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0010498 ngày 16/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (nay là Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 2, tỉnh Nghệ An)

2.2. Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí phúc thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp, theo biên lai số 0010574 ngày 06/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (nay là Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 2, tỉnh Nghệ An).

3. Các quyết định khác của Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 17/2025/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Nghi

Lộc, tỉnh Nghệ An (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 – tỉnh Nghệ An) không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND khu vực 2;
- Các đương sự;
- Phòng THADS khu vực 2.
- UBND xã Văn Kiêu;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Ngọc Tiếp